

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-PT  
Ngày 18-01-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Mến

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Thành

Bà Ngô Thị Kim Châu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Kim Thị Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 58/2021/TLPT-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Kim Th, bị cáo Dương Sa K, bị cáo Kim D do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2021/HS-ST ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

**Các bị cáo có kháng cáo:**

- Kim Th (Hoành), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1974; tại Trà Vinh. Nơi cư trú ấp M, xã S, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kim K (chết) và bà Thạch Thị H, sinh năm 1950; bị cáo có vợ tên Kim Thị Đ, sinh năm 1977 và 02 người con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/06/2021 đến nay. Có mặt.

- Dương Sa K, sinh năm 1962; tại Trà Vinh. Nơi cư trú ấp M, xã S, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương C (chết) và bà Kim Thị S, sinh năm 1944; bị cáo có vợ tên Đào Thị K, sinh năm 1968 và 02 người con, con lớn sinh năm 1992 và con nhỏ sinh năm 1994; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân tốt. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/6/2021 đến nay. Có mặt.

- Kim D (Mít), sinh năm 1980; tại Trà Vinh. Nơi cư trú ấp A, xã K, huyện

T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kim Sa M, sinh năm 1959 và bà Kim Thị H (chết); bị cáo có vợ tên Thạch Thị Sa T, sinh năm 1971 và 01 người con sinh năm 1993; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân tốt. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/6/2021 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Kim Th:* Ông Phạm Minh L, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh. (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Dương Sa K:* Ông Trần Minh N, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh. (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Kim D:* Ông Nguyễn Công H, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh. (Có mặt).

- *Người phiên dịch:* Thạch C, sinh năm: 1960

Địa chỉ: 600, đường V, khóm 1, phường 8, thành phố A, tỉnh Trà Vinh

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Kiên Quốc P, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhưng do không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 14/5/2021, trong lúc uống bia tại khu vườn của bà Ngô Thị N (chị ruột của ông Ph) thì ông Ph để cái bóp bên trong có khoảng 14.420.000 đồng và 200 USD vào trong cái nón tai bèo bằng vải trên nền đất gần chỗ ông Ph đang ngồi. Khi bị cáo P đến thì ngồi gần ông Ph nảy sinh ý định lấy trộm. Lợi dụng lúc ông Ph không để ý, bị cáo P lấy cái bóp giấu trong túi quần và tiếp tục uống bia với ông Ph, đến khi uống bia xong thì bị cáo P về nhà, ông Ph đi ra ruộng, một lát sau ông Ph nhớ lại để quên cái bóp tiền nên quay lại tìm nhưng không gặp. Khi về đến nhà, bị cáo P lấy bóp trộm được ra kiểm tra ngăn bên ngoài thì có nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau, bị cáo đếm được 420.000 đồng, chưa kịp kiểm tra ngăn bên trong thì ông Ph qua tìm bị cáo P, mục đích để đòi lại tiền bị mất, khi gặp bị cáo P ông Ph rủ bị cáo P qua nhà bà N uống bia tiếp. Trong lúc uống bia ông Ph hỏi bị cáo P có lấy cái bóp tiền không, cho ông Ph xin lại nhưng bị cáo không thừa nhận, sau đó bị cáo P tìm cơ sở bỏ ra về.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, bị cáo P gặp được bị cáo Kim D và ông Kiên T, sinh năm 1995, trú tại ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh lại nhà bà G sinh năm 1993, cư trú tại ấp M, xã S uống bia. Sau khi uống bia được vài lon thì T thấy mệt nên về trước, còn lại bị cáo P và bị cáo D uống tiếp, riêng bà G cùng với người nhà vào ngủ. Trong quá trình uống bia bị cáo P rủ bị cáo D tìm người đánh bạc, sau đó bị cáo P đi ra phía sau nhà bà G lấy bóp đã trộm của ông Ph ra đếm thì thấy một sấp tiền mệnh giá 500.000 đồng được cột bằng thun màu vàng và 02 (hai) tờ ngoại tệ (đô la Mỹ) mệnh giá mỗi tờ là 100

USD, bị cáo liền lấy 02 tờ (hai) tờ ngoại tệ cất vào trong bóp tiền của mình, lấy sấp tiền bỏ vào túi quần trước bên phải, còn bóp tiền bị cáo cất ở túi quần trước bên trái, rồi vào uống bia cùng với bị cáo D. Sau đó bị cáo D điện thoại cho bị cáo Kim Th và bị cáo Dương Sa K đến tham gia đánh bạc, bị cáo K mang bộ dụng cụ đánh bông dụ đến nhà bà G để đánh bạc.

Khi đến bị cáo K và bị cáo Th hùn tiền làm nhà cái, còn bị cáo D và bị cáo P ngồi đặt, quy định đặt khe thì 1 trúng 2, đặt chính thì 1 trúng 4. Bị cáo K dùng tiền đánh bạc là 400.000 đồng, bị cáo Th dùng tiền đánh bạc là 500.000 đồng, bị cáo D dùng tiền đánh bạc là 500.000 đồng còn bị cáo P sử dụng hết sấp tiền 500.000 đồng trộm được của ông Ph. Trước khi vào đánh bạc bị cáo P cho bị cáo D mượn 3.000.000 đồng để đánh bạc. Cả 4 bị cáo đánh bạc được khoảng 01 tiếng thì nghỉ chuyển sang uống bia. Sau đó các bị cáo P, D, Th, K chuyển sang hành lang nhà bà Dương Thị Ê kế bên nhà bà G để tiếp tục đánh bạc, bị cáo Th và bị cáo K vẫn hùn tiền để làm cái cho bị cáo P và bị cáo D đặt. Quá trình đánh bạc, bị cáo D thắng được 2.000.000 đồng nên trả lại cho bị cáo P 3.000.000 đồng, đánh bạc đến khoảng 04 giờ sáng bị cáo D thua hết toàn bộ số tiền nên mượn lại của bị cáo P 2.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc. Cả 04 bị cáo đánh bạc đến khoảng 5 giờ sáng thì bà Ê thức dậy phát hiện 04 bị cáo đánh bạc trên hành lang nhà mình bà Ê không cho đánh bạc nữa nên tất cả cùng nhau nghỉ. Sau khi kết thúc việc đánh bạc, bị cáo Th, bị cáo K thắng tổng cộng 7.150.000 đồng, bị cáo Th đưa cho bà Ê số tiền 700.000 đồng, cho bị cáo K 3.300.000 đồng còn lại 3.150.000 đồng bị cáo Th giữ, bị cáo D thua 1.300.000 đồng còn lại 700.000 đồng. bị cáo P thì cho rằng thua đã thua hết chỉ còn lại 200USD. Ngoài ra trong lúc đánh bạc bị cáo P có đưa tiền cho vợ bị cáo K 250.000 đồng mua gà để nấu cháo.

Đến khoảng 19 giờ ngày 15/5/2021 bị cáo P điều khiển xe một mình đến tiệm vàng của ông B ấp C, xã Đ, huyện T để đổi 02 tờ ngoại tệ, mỗi tờ trị giá 100 USD được số tiền 4.200.000 đồng, sau đó đến ấp C, xã H, huyện T, sử dụng số tiền đổi được để sửa xe mô tô và mua một thùng bia Sài Gòn hết 245.000 đồng. Số tiền còn lại bị cáo P chơi bông dụ tại Tha La thuộc ấp C, xã H cùng một với những người lạ mặt không biết tên và địa chỉ, kết quả thua, chỉ còn 72.000 đồng. Đánh bạc xong bị cáo P tiếp tục lấy bóp của ông Ph ra kiểm tra xem có tài sản gì nữa không thì phát hiện trong bóp còn có 01 thẻ Đảng viên, 02 giấy chứng nhận bảo hiểm y tế, 01 biên lai thu lãi, thu tiền gửi của ngân hàng chính sách xã hội huyện T, bị cáo không lấy giấy tờ trên mà ném bỏ.

Căn cứ vào giấy xác nhận giá USD ngày 20/5/2021 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện T xác nhận vào ngày 14/5/2021 giá USD = 22.960 VND. Như vậy, tổng số tài sản bị cáo P đã lấy trộm của ông Ph là 19.012.000 đồng (tiền VNĐ là 14.420.000 đồng, còn lại là 200 USD). Sau khi trộm được số tiền trên, bị cáo P đã tiêu xài cá nhân và sử dụng để đánh bạc. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T chứng minh được tổng số tiền mà các bị cáo tham gia đánh bạc 9.000.000 đồng, bao gồm: Tổng số tiền thu giữ của bị cáo K và bị cáo Th là 7.150.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2021/HS-ST ngày 15/10/2021 của Tòa án

nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố các bị cáo Kim Th (Hoành), Dương Sa K, Kim D (Mít) phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Kim D (Mít) 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ bắt bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Kim Th (Hoành) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ bắt bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Dương Sa K 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Kiên Quốc P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về “Trộm cắp tài sản” và 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/10/2021 bị cáo Dương Sa K kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 25/10/2021 bị cáo Kim Th kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 28/10/2021 bị cáo Kim D kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Kim Th, bị cáo Kim D, bị cáo Dương Sa K thừa nhận hành vi phạm tội và thống nhất với nội dung của bản án sơ thẩm đã tuyên nay giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo Th, bị cáo D không cung cấp thêm tình tiết nào mới tại phiên tòa phúc thẩm. Riêng bị cáo Dương Sa K cung cấp thêm tài liệu gia đình có người tham gia Cách mạng, chứng từ chứng minh bị cáo bị bệnh bướu giáp và tim.

- *Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:* Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, lời trình bày của các bị cáo Kim Th, Dương Sa K, Kim D và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vị kiểm sát viên cho rằng án sơ thẩm xét xử các bị cáo Kim Th, Dương Sa K, Kim D, phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Về mức hình phạt án sơ thẩm xử phạt bị cáo Kim D 09 (chín) tháng tù, xử phạt bị cáo Kim Th 06 (sáu) tháng tù, xử phạt bị cáo Dương Sa K 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi bị cáo đã gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Kim Th, Kim D không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, riêng bị cáo Dương Sa K có cung cấp bản thân bị cáo bị bệnh và gia đình có người tham gia Cách mạng những tình tiết này không làm thay đổi về mức hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng

hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Kim Th, Dương Sa K, Kim D, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- *Quan điểm người bào chữa cho bị cáo Kim Thông Phạm Minh L trình bày:* Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thật thà khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công với Cách mạng, là người dân tộc khmer, ở vùng sâu vùng xa, học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh điều kiện kinh tế khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng với sự giám sát của địa phương nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/HĐTP, ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Kim Th.

- *Quan điểm người bào chữa cho bị cáo Dương Sa K ông Trần Minh N trình bày:* Bị cáo cũng đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo đánh bạc trong lúc ham vui, hành vi của bị cáo mặc dù bị pháp luật cấm nhưng mức độ hậu quả không lớn. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là dân tộc khmer, không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành tốt lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của cơ quan tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo có cung cấp thêm tình tiết là bị cáo bị bệnh, gia đình công với Cách mạng, sức khỏe bị cáo rất yếu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết 02/2018/HĐTP, ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Dương Sa K.

- *Quan điểm người bào chữa cho bị cáo Kim D ông Nguyễn Công H trình bày:* Bản án sơ thẩm nhận định bị cáo Kim D là người điện rủ bị cáo Dương Sa K đánh bạc, cấp sơ thẩm nhận định chưa khách quan, theo biên bản lấy lời khai 18 tháng 5 năm 2021 và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Dương Sa K đã khẳng định không phải là bị cáo Kim D điện rủ đó chứng minh không phải là bị cáo Kim D mà là người khác. Sau khi phạm tội bị cáo đã ăn năn hối cải, thật thà khai báo, hoàn cảnh gia đình điều kiện khó khăn là lao động chính trong gia đình, bị cáo là người dân tộc khmer, không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đối chiếu với quy định của pháp luật bị cáo đủ điều kiện để áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kim D.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án:

Bị cáo Kim Th và bị cáo Dương Sa K: Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Kim D: Mong Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đều đúng với quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì đối với các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Đơn kháng cáo bị cáo là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Đối với yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Kim Th và bị cáo Dương Sa K và yêu cầu kháng cáo xin áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền của bị cáo Kim D, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Kim Th, bị cáo Dương Sa K và bị cáo Kim D là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Kim Th, bị cáo Dương Sa K và bị cáo Kim D đều thống nhất khai: Trong đêm 14/5/2021 đến rạng sáng ngày 15/5/2021 03 bị cáo có cùng với bị cáo Kiên Quốc P tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức quay bông dũ.

[4] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra thu thập được. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Kim Th, Kim D, Dương Sa K cũng xác định lời khai tại cơ quan điều tra là do bị cáo tự khai, tự do trình bày theo đúng sự việc, không bị ai ép buộc, dùng nhục hình hay bị xúi giục, dụ dỗ các bị cáo khai không đúng sự thật, do đó có đủ cơ sở xác định lời khai của các bị cáo là khách quan; các văn bản của cơ quan tiến hành tố tụng ban hành được cấp, tổng đạt đầy đủ và đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hành vi của bị cáo Kim Th, bị cáo Dương Sa K và bị cáo Kim D là đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định của Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Kim Th, bị cáo Dương Sa K và bị cáo Kim D phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Kim D 09 (chín) tháng tù, xử phạt bị cáo Kim Th 06 (sáu) tháng tù, xử phạt bị cáo Dương Sa K 06 (sáu) tháng tù là đã xem xét đánh giá một cách toàn diện, khách quan tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với quy định pháp luật, đáp ứng được yêu cầu trong phòng chống tội phạm và phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, vì tình hình đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền trên địa bàn huyện T, tỉnh Trà Vinh hiện nay xảy ra rất nhiều, chính quyền và cơ quan bảo vệ pháp luật kiên quyết xử lý nhưng

không giảm. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo Kim Th, bị cáo Kim D đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng thì các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định của pháp luật, đối với bị cáo Kim Sa K có cung cấp thêm tình tiết bản thân bị cáo bị bệnh và có người thân tham gia Cách mạng những tình tiết này đã được Tòa án cấp sơ thẩm nhận định, riêng tình tiết bị bệnh không ảnh hưởng đến việc chấp hành án, vì vậy xét thấy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[6] Từ những nhận định và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kim Th, bị cáo Dương Sa K và bị cáo Kim D. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[7] Ý kiến đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo được Hội đồng xét xử, xem xét cân nhắc. Tuy nhiên tình hình tội phạm đánh bạc ở địa phương huyện T hiện nay xảy ra ngày càng nhiều gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, cũng như chính quyền địa phương đã nhiều lần lên tiếng với cơ quan bảo vệ pháp luật. Vì vậy đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo chưa đáp ứng được yêu cầu phục vụ tình hình chính trị địa phương, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận.

[8] Đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm là phù hợp với tình tiết cũng như đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Kim Th, bị cáo Dương Sa K và bị cáo Kim D.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2021/HS-ST, ngày 15/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

**Tuyên bố:** Các bị cáo Kim Th (Hoành), Dương Sa K, Kim D (Mít) phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Kim D (Mít) 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ khi bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Kim Th(Hoành) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ khi bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Dương Sa K 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ khi bị cáo chấp hành án.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Kim Th, bị cáo Dương Sa K và bị cáo Kim D mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không sửa đổi đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh;
- TAND H. T;
- VKSND H. T;
- CA huyện T;
- CC THADS H. T;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký và đóng dấu)

**Nguyễn Văn Mến**